

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Toàn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hùng

Bà Lê Thúy Cầu

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên họp:** Ông Vũ Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 935/2023/QĐST-KDTM ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân TP . HCM đã căn cứ Điều 48; điểm h khoản 1 Điều 217, Điều 218; khoản 1 Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quyết định đình chỉ giải quyết vụ án thụ lý số 75/TLST-KDTM ngày 03/6/2022 về việc “tranh chấp cổ phiếu” giữa:

1. Nguyên đơn: Ông Trần B. Địa chỉ: A Đường C T, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông Vũ Đức T là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Đ. Địa chỉ trụ sở: A B, Phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại đơn kháng cáo ngày 31/7/2023 ông Trần B cho rằng ông khởi kiện cá nhân ông Vũ Đức T, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án.

Tại phiên họp,

- Người kháng cáo – ông Trần B vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

phát biểu quan điểm: Phía người kháng cáo không đưa ra được căn cứ pháp luật và chứng cứ nào mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

XÉT THẤY:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của ông Trần B là còn trong hạn luật định và đã làm thủ tục kháng cáo theo đúng quy định pháp luật nên hợp lệ.

[2] Về nội dung kháng cáo

Tại Đơn khởi kiện đề ngày 25/4/2022 (BL 41) ông Trần B khởi kiện Công ty TNHH Đ1 yêu cầu công ty có nghĩa vụ chi trả cho ông B 640.000.000 đồng trên 10.000 cổ phiếu bất động sản nội bộ do công ty phát hành ngày 09/4/2017 cho ông B.

Ngày 03/6/2022, TAND TP . HCM thụ lý vụ án dân sự số 75/2022/TLST-KDTM về việc “Tranh chấp về cổ phiếu” theo đơn khởi kiện của ông Trần B theo Thông báo về việc thụ lý vụ án số 75/TB-TLVA (BL 11), những vấn đề cụ thể của người khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bao gồm: *“Buộc Công ty TNHH Đ1 thực hiện nghĩa vụ chi trả đối với 10.000 cổ phiếu bất động sản nội bộ phát hành ngày 09/4/2017 mà ông Trần B sở hữu với tổng số tiền là 640.000.000 đồng”*.

Ngày 21/3/2023, TAND TP . HCM ban hành Công văn số 1158/TATP-TKT về việc xác minh thông tin doanh nghiệp gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư TP . xác minh thông tin về hồ sơ pháp lý, tình trạng hoạt động của Công ty TNHH Đ1 (BL 67).

Tại Công văn số 2906/ĐKKD-T6 ngày 13/4/2023 của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư TP . về việc cung cấp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH Đ1 (BL 68) có nội dung: *“Công ty TNHH Đ1 (Mã số doanh nghiệp C đăng ký lần đầu ngày 28/6/2017, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 15/5/2019. Địa chỉ trụ sở chính Số A B, phường B, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. Chủ sở hữu đồng thời là người đại diện theo pháp luật của Công ty là Vũ Đức T, địa chỉ: F Đường số I, Khu phố C, Phường T, Quận T, thành phố Hồ Chí Minh; Ngày 03/6/2020, Công ty TNHH Đ1 đã giải thể”*.

Ngày 25/5/2013, TAND TP . HCM ban hành Thông báo số 4645/TA-TB về việc sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện gửi ông Trần B (BL 69) có nội dung: *“Theo nội dung Đơn khởi kiện ngày 25/4/2022 và Đơn sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện ngày 17/3/2023 của Nguyên đơn thì Công ty TNHH Đ1 là Bị đơn (người bị kiện). Tuy nhiên, Theo Công văn số 2906/ĐKKD-T6 ngày 13/4/2023 của Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố H về việc cung cấp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp thì Công ty TNHH Đ1 đã giải thể vào ngày 03/6/2020 là trước khi Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý vụ án. Do vậy, Tòa án thông báo cho nguyên đơn về việc nguyên đơn phải xác định người bị kiện và bổ sung người bị kiện vào đơn khởi kiện theo quy định tại khoản 4 Điều 189 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015”*.

Tại Đơn khởi kiện đề ngày 06/6/2023 của ông Trần B (BL 59) có nội dung: *“Tôi xin xác định với Tòa án về người bị kiện là ông Vũ Đức T, chức vụ giám đốc của Công ty TNHH Đ2 Địa chỉ số F đường số I, khu phố C, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Trụ sở chính: A B, Phường B, quận T, TP ., Việt Nam; Thông tin về chủ sở hữu: Vũ Đức T, ...nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở hiện tại: F đường số I, khu phố C, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Đ1 (đã giải thể)”*.

Tại QĐ đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 935/2023/QĐST-KDTM ngày 14/6/2023 nhận định: *“Tại Đơn khởi kiện này 06/6/2023 thì Nguyên đơn vẫn xác định bên bị kiện là ông Vũ Đức T với tư cách là đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Đ mà không phải với tư cách là cá nhân kế thừa quyền và nghĩa vụ của Công ty. Như vậy do Công ty TNHH Đ đã giải thể và việc nguyên đơn vẫn xác định người bị kiện theo Đơn khởi kiện ngày 06/6/2023 là thuộc trường hợp phải trả lại đơn khởi kiện theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 192 và khoản 2 Điều 193 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015”*. Từ đó đình chỉ giải quyết vụ án giữa nguyên đơn là ông Trần B và bị đơn là ông Vũ Đức T là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Đ; Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án theo khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp.

Hội đồng phúc thẩm xét thấy, tại Thông báo số 4645/TA-TB về việc sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện ngày 25/5/2023 Tòa án cấp sơ thẩm chỉ Thông báo cho ông Trần B phải xác định người bị kiện và bổ sung người bị kiện vào đơn khởi kiện theo quy định tại khoản 4 Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự năm

2015. Tại thông báo về việc sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện cũng như trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án cấp sơ thẩm không hướng dẫn, giải thích cho ông Trần B phải bổ sung người bị kiện là ông Vũ Đức T với tư cách là cá nhân kế thừa quyền và nghĩa vụ của Công ty TNHH Đ. Tại đơn kháng cáo và tại cấp phúc thẩm, ông Trần B xác định người bị kiện là cá nhân ông Vũ Đức T, địa chỉ số F đường số I, khu phố C, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với quy định tại Khoản 4 Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, Hội đồng phúc thẩm có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông Trần B, hủy QĐ đình chỉ giải quyết vụ án số 935/2023/QĐST-KDTM ngày 14/6/2022 của TAND TP . HCM và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Hội đồng phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ do có tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm nên Tòa án cấp sơ thẩm không có lỗi.

Vì các lẽ nêu trên;

Căn cứ Điều 314 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của ông Trần B. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 935/2023/QĐST-KDTM ngày 14/6/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

2. Về án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Ông Trần B không phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp

Nguyễn Văn Hùng

Lê Thúy Cầu

Vũ Đức Toàn

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh;

- Lưu: VP, Hồ sơ, ĐTM.

**TM. HỘI ĐỒNG PHỤC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Vũ Đức Toàn